

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: Phó Giáo sư**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ;

Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Khoa học Giáo dục; Chuyên ngành: Lý luận và Giảng dạy bộ môn tiếng Anh

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **Võ Thị Hồng Lê**

2. Ngày tháng năm sinh: 05/04/1978 ; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Phước Lộc, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Toà S1.06 Vinhomes Grand Park, 512 Nguyễn Xiển, P. Long Thạnh Mỹ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Toà S1.06 Vinhomes Grand Park, 512 Nguyễn Xiển, P. Long Thạnh Mỹ, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0918413027 ; E-mail: levth@ueh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
Từ 01/2007 đến 11/2009: Giảng viên tiếng Anh, Trường Đại học Công Nghệ Thông Tin,  
Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

Từ 1/2007-10/2007: Giảng viên Bộ môn Anh văn thuộc Trường Đại học Công Nghệ  
Thông Tin, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

Từ 11/2007- 11/2009 Phó trưởng Bộ môn Anh văn thuộc Trường Đại học Công Nghệ  
Thông Tin, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

Từ 11/2009 đến 8/2011: Phụ trách Bộ môn Anh văn thuộc Trường Đại học Công Nghệ  
Thông Tin, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

Từ 8/2011 đến 12/2014: Học và hoàn tất chương trình Tiến sĩ chuyên ngành Giảng dạy  
tiếng Anh tại Đại học Portsmouth, Vương quốc Anh.

Từ 4/2015 đến 1/2018: Giảng viên tiếng Anh, Bộ môn Anh văn thuộc Trường Đại học  
Công Nghệ Thông Tin, Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

Từ 2/2018 đến 4/2019: Giảng viên tiếng Anh, Khoa Ngoại ngữ Kinh tế, Trường Đại học  
Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Từ 5/2019 đến 11/2020: Phó trưởng Khoa Ngoại ngữ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế TP.  
Hồ Chí Minh.

Từ 12/2020 đến nay: Giảng viên tiếng Anh, Khoa Ngoại ngữ, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí  
Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: 59C Nguyễn Đình Chiểu, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (028) 38295299

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường ĐH Kinh tế Tài chính TP.HCM

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn  
nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 10 năm 2000; số văn bằng: C226419; ngành: Ngữ văn  
Anh, chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Khoa học Xã  
hội và Nhân văn, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 03 tháng 01 năm 2007; số văn bằng: 11-07. 00434/71KH2;  
ngành: .....; chuyên ngành: Giảng dạy tiếng Anh; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):  
Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Việt Nam.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Được cấp bằng TS ngày ... tháng 12 năm 2014; số văn bằng: 178075; ngành: .....; chuyên ngành: Giảng dạy tiếng Anh; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Portsmouth, Vương quốc Anh.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... , ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Đại học Kinh tế TP. HCM

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Khoa học Giáo dục

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu thứ nhất: *Ứng dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại*. Hướng nghiên cứu này tập trung vào các phương pháp giảng dạy hiện đại nhằm tăng cường các kỹ năng ngôn ngữ Anh cho người học. Các phương pháp này bao gồm phương pháp học tiếng Anh giao tiếp, người học là trung tâm, phương pháp học theo nhiệm vụ, bài tập tình huống, thiết kế tài liệu giảng dạy-học có tính mô phỏng thực tế và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh. Các nghiên cứu này được tiến hành cho cả người học tiếng Anh không chuyên và người học chuyên ngành tiếng Anh thương mại.

- Hướng nghiên cứu thứ hai: *Năng lực tiếng Anh cần cho sinh viên tốt nghiệp* bước vào nơi làm việc (graduate competence). Các nghiên cứu hướng này không chỉ tập trung kỹ năng ngôn ngữ mà còn năng lực sử dụng ngôn ngữ của người học bao gồm kỹ năng giao tiếp liên văn hoá (communicative competence, intercultural communication skills). Các nghiên cứu được tiến hành tại môi trường làm việc trong sự tương quan so sánh với việc dạy-học tiếng Anh tại trường đại học.

- Hướng nghiên cứu thứ ba: *Các yếu tố ảnh hưởng đến việc dạy học Tiếng Anh chuyên ngành phục vụ mục tiêu giáo dục bền vững*. Các nghiên cứu này xem xét những phương cách gì, những yếu tố nào tạo động lực học tiếng Anh chuyên ngành kinh tế và tiếng Anh cho môi trường để người học đạt được những kỹ năng, năng lực (phân tích, đánh giá để dẫn tới hành động cho các vấn đề có tính toàn cầu như kinh tế, môi trường) góp phần cho việc trở thành công dân toàn cầu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) .....4..... HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 2 đề tài NCKH cấp Trường;

- Đã công bố (số lượng) 15 bài báo khoa học, trong đó 3 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
- Số lượng chương sách đã xuất bản: 5, trong đó 4 chương sách thuộc nhà xuất bản quốc tế có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): .....

-Năm học 2019-2020: Chiến sĩ thi đua cơ sở, Quyết định số 667/QĐ-ĐHKT-NS ngày 02/3/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

-Năm học 2020-2021: Giảng viên xuất sắc, Quyết định số 1680/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 11/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

-Năm học 2021-2022: Giảng viên xuất sắc, Quyết định số 1504/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 09/6/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

-Năm học 2022-2023: Giảng viên xuất sắc, Quyết định số 713/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 17/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

-Năm học 2023-2024: Chiến sĩ thi đua cơ sở, Quyết định số 1427/QĐ-ĐHKT-QTNL ngày 19/4/2024 của Giám đốc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

Đạt giải Top 5 Prize, UEH Slogan Competition: For the Multi-disciplinary and Sustainable UEH university, 2021: chứng nhận giải thưởng.

<https://future.ueh.edu.vn/tin-hang-ngay/cong-bo-ket-qua-cuoc-thi-sang-tac-slogan-cung-viet-nen-cau-chuyen-dai-hoc-ueh-da-nganh-va-ben-vung/>

Chứng nhận là thành viên và hoàn thành dự án Intercultural Video Project 2024. UEH-Vietnam, Sunway University-Malaysia.

<https://sunwayeducationgroup.padlet.org/neerad/intercultural-video-project-2024-vietnam-and-malaysia-che4ugtohzshud80>

Đạt quỹ nghiên cứu tài trợ bởi Hội đồng Anh cho dự án ‘Tiếng Anh về nhận thức và hành động vì môi trường’ (English for Environmental Awareness and Action), 2023-2024, với vai trò là trưởng nhóm dự án giữa UEH và IH Belfast (Anh) ở Việt Nam, đã hoàn thành dự án và có sản phẩm tại website của Hội đồng Anh. <https://www.britishcouncil.vn/en/programmes/uk-vietnam-season-2023/projects/climate/english-environmental-action>.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

*Về nhiệm vụ của người giảng viên theo quy định:* Tôi luôn tuân thủ các quy định cho giảng viên của Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM, các quy định của Nhà nước về giáo dục và đào tạo cũng như các quy định của Luật giáo dục đại học cho quy chế làm việc của giảng viên.

*Về công tác giảng dạy, đào tạo:* Tôi luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy theo đúng trách nhiệm của người giảng viên theo quy định về khối lượng giảng dạy, thực hiện hướng dẫn luận văn bậc đại học, thạc sĩ. Để phục vụ tốt công tác giảng dạy, tôi luôn cố gắng tự học hỏi nâng cao năng lực giảng dạy ứng dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả cũng như biên soạn tài liệu, giáo trình, sách phục vụ đào tạo. Ngoài công tác chuyên môn, trong thời gian tham gia vào công tác quản lý tại khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, tôi thực hiện các công tác xây dựng chuẩn đầu ra và bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo.

*Về công tác nghiên cứu khoa học:* Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được xem là một nhiệm vụ trọng tâm của người giảng viên song song với công tác giảng dạy, đào tạo. Vì vậy, tôi

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước* luôn có ý thức cao với nhiệm vụ này ngay từ khi xác định trở thành giảng viên. Tôi luôn cố gắng hoàn thiện mình trong việc nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học. Tôi có các bài báo cáo ở hội thảo khoa học chuyên ngành để chia sẻ các nghiên cứu, kinh nghiệm thực tế và cập nhật các hướng nghiên cứu mới. Tôi tham gia nghiên cứu khoa học để có những công trình công bố có ý nghĩa khoa học trong nghiên cứu hàn lâm. Từ các kết quả nghiên cứu tôi có những điều chỉnh cũng như ứng dụng để nâng cao chất lượng công tác đào tạo và tiếp tục công tác nghiên cứu.

*Về đạo đức, tác phong khoa học và bồi dưỡng chuyên môn:* Tôi luôn giữ vững đạo đức, tác phong khoa học của người giảng viên và luôn có ý thức trong việc phát triển trình độ chuyên môn theo tiêu chuẩn quy định của giảng viên. Tôi đã hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ tại Trường Đại học Portsmouth, Anh và đóng góp vào công tác xây dựng chương trình đào tạo tiếng Anh của nhà trường. Bên cạnh đó, tôi cũng đã nỗ lực trau dồi nghiệp vụ để góp phần vào mục tiêu, chiến lược của nhà trường thông qua việc học và nhận chứng chỉ Nâng cao năng lực bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo và xây dựng chuẩn đầu ra và Chứng chỉ Phát triển bền vững.

*Về hợp tác phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ:* Tôi luôn tìm hiểu về khoa học công nghệ, các kết quả nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn của mình để cùng với các đồng nghiệp nỗ lực ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy, đào tạo và tham gia các nhiệm vụ khoa học của nhà trường.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 18 năm 6 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020					315		315/315/216
2	2020-2021				6	330		330/330/216
3	2021-2022			1	3	300		300/300/270
03 năm học cuối								
4	2022-2023			1	3	225	60	285/315/270
5	2023-2024			2	7	300		300/300/270
6	2024-2025				3	330		330/300/270

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 - Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học  
 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;  
 định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định  
 mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: Anh năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Xuân Trang		HVCH	X		7/2021- 9/2022	Trường Đại học Mở TP.HCM	28/12/2022
2	Phan Thị Kim Ngọc		HVCH	X		2/2023- 12/2023	Trường ĐH Kinh tế-Tài chính TP. HCM	26/6/2024
3	Hà Lê Tường Vi		HVCH	X		12/2023- 6/2024	Trường ĐH Kinh tế-Tài chính TP. HCM	02/08/2024
4	Nguyễn Thị Hoa		HVCH	X		8/2024- 1/1/2025	Trường ĐH Kinh tế-Tài chính TP. HCM	13/3/2025

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT,	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phân biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở
----	----------	-----------------------------	------------------------------	------------------	----------	--	-----------------------------

		TK, HD)					GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Authenticity in Materials Development for Language Learning (ISBN (10): 1- 4438-7950-9; ISBN(13): 978- 1-4438-7950-7)	CK	Cambridge Scholars (2017) <a href="https://www.researchgate.net/publication/392979386">https://www.researchgate.net/publication/392979386</a>  (Số lần trích dẫn:48)	1	Alan Maley and Brian Tomlinson	Biên soạn chính và duy nhất Chương 11: Authentic Materials to Fulfil Workplace Requirements for Vietnamese Graduates (tr. 192-211)	Giấy xác nhận
2	Value and Meaning Guidelines of a Teacher's Activity in the Conditions of a Digital Society (ISBN: 978-5- 8286-2326-2)	HD	OmGPU Publishing House (2022)	1		Biên soạn chính và duy nhất Chương Teaching English in Higher Educational Institutions: Experience of Teachers in Vietnam (tr. 178-189)	Giấy xác nhận
3	Multidisciplinary Applications of Computer- Mediated Communication  DOI: 10.4018/978-1- 6684-7034- 3.ch013	CK	IGI Global <a href="https://www.igi-global.com/gateway/chapter/full-text-pdf/321367">https://www.igi-global.com/gateway/chapter/full-text-pdf/321367</a> (2023) (Scopus)	3	Bui H. P. and Kumar R.	Biên soạn chính Chapter 13. Customer Satisfaction With A Named Entity Recognition (NER) Store- Based Management System Using Computer- Mediated	Giấy xác nhận

						Communication (tr. 256-276)	
4	Addressing issues of learner diversity in English language education DOI: 10.4018/979-8-3693-2623-7.ch004	CK	IGI Global <a href="https://www.igi-global.com/gateway/chapter/full-text-pdf/345031">https://www.igi-global.com/gateway/chapter/full-text-pdf/345031</a> (2024) (Scopus)	3	Tran Q. T. and Duong M.T.	Biên soạn chính Chapter 4. Factors affecting the motivation of learners studying English for Specific Purposes (tr.61-77)	Giấy xác nhận
5	Differentiated Instruction, Equity, and Inclusion in Language Education DOI: 10.4018/979-8-3693-6497-0.ch012	CK	IGI Global <a href="https://www.igi-global.com/gateway/chapter/full-text-pdf/364639">https://www.igi-global.com/gateway/chapter/full-text-pdf/364639</a> (2025)	2	Tran Q. T. and Duong M.T.	Biên soạn chính Chapter 12. Inclusion of Young English Learners: Adopting the Total Physical Response Method (tr. 361-386)	Giấy xác nhận

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 4 [STT: 1,3,4,5]

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	Online simulated workplace tasks to enhance business English learning	CN	CS-2019-52	2020-2021	18/11/2021 Xếp loại: Đạt
2	Cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên không chuyên ngữ Anh với phương pháp dựa theo nhiệm vụ.	CN	CS-2023-20	2024-2025	27/02/2025 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Computer-assisted language learning: Impediments to success <a href="https://www.researchgate.net/publication/392232037_Le_VoCon_Paper_Call2014#fullTextFileContent">https://www.researchgate.net/publication/392232037_Le_VoCon_Paper_Call2014#fullTextFileContent</a>	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceedings of the 16th International CALL (Computer-Assisted Language Learning) conference. <i>Research Challenge in CALL</i> ISBN 9789057284533			Số 16, tr.327-334	7/2014
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
2	Exploring the gap between Vietnamese workplace communication in English and English language teaching at a university <a href="https://www.researchgate.net/publication/392979361_The_Asian_ESP_Journal">https://www.researchgate.net/publication/392979361_The_Asian_ESP_Journal</a>	3	X	<i>Asian ESP Journal</i>	Scopus Q2	17	Tập12, số 1, trang 8-38.	2016

3	CALL to meet a need for communicative competence <a href="https://www.researchgate.net/publication/392240768_LeVo_Call2017_Proceedings">https://www.researchgate.net/publication/392240768_LeVo_Call2017_Proceedings</a>	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceedings of the XVIIIth International CALL (Computer Assisted Language Learning). <i>CALL research conference in context.</i> ISBN: 9789057285509			Số 18, trang 417-424	7/2017
4	Scientific ethics and comparison on qualitative methodology approaches for doctoral research in Social Sciences. Examples of France and the United Kingdom. DOI: <a href="https://www.upo.es/revistas/index.php/lex_social/article/view/4003">https://www.upo.es/revistas/index.php/lex_social/article/view/4003</a>	2		Lex Social ISSN: 2174-6419			Số 9, tập 1, trang 665-680	2019
5	Learning to write email by email exchange with smartphones. <a href="https://www.researchgate.net/publication/392231944_Social_CALL_Proceedings">https://www.researchgate.net/publication/392231944_Social_CALL_Proceedings</a>	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceedings of the XXth International CALL (Computer Assisted Language Learning) Conference, <i>Social CALL</i> ISBN: 9789057286230			Số 20, Trang 284-290	7/2019
6	Sử dụng Youtube nhằm tăng kỹ năng giao tiếp của người học trong phương pháp giảng dạy tiếng Anh giao tiếp.	1	X	Kỷ yếu HT khoa học Tăng cường đổi mới dạy và học trong bối cảnh công nghệ số tại trường Đại học Kinh tế TP. HCM. NXB Kinh tế TP. HCM. ISBN: 978-604-922-769-1			Trang 124-129	2019

7	Xây dựng bộ bài tập tương tác online hỗ trợ chương trình tiếng Anh thương mại đạt chuẩn đầu ra. DOI: <a href="https://doi.org/10.56844/tckhnn.63">https://doi.org/10.56844/tckhnn.63</a>	1	X	<i>Tạp chí Khoa học Ngoại ngữ</i> <i>Journal of Foreign Language Studies</i> ISSN:1968-2503 <a href="https://journals.hanu.edu.vn/index.php/tckhnn/issue/archive">https://journals.hanu.edu.vn/index.php/tckhnn/issue/archive</a>			Số 63, trang 100-111	2020
8	New competencies and pedagogies: intercultural and linguistic skills towards phenomenon-based learning.	2	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceedings of the 1st International Scientific-practical Conference. <i>Education Horizons</i> ISBN 978-5-8268-2284-5.			Số 1, trang 318-321	2020
9	Online simulated workplace tasks to enhance business English DOI: <a href="https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/jabes-06-2020-0058/full/html">https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/jabes-06-2020-0058/full/html</a>	1	X	Journal of Asian Business and Economic Studies (JABES)	Scopus (Q1 2023)	17	Tập 29, số 3	2021
10	Intercultural business communication: from classroom to workplace.	2	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Proceedings of The third International Scientific and Practical conference “Current Issues in Social Sciences, Humanities and Intercultural Communication: Language, Culture, Education and Economics” ISBN: 978-5-907354-15-9			Số 3, trang 6-17	4/2022

11	Involving company representatives in helping university learners to develop sociopragmatic competence in English for job interviews <a href="https://www.englishscholarsbeyondborders.org/esbb-journal-publications/esbb-volume-9-issue-1-2023/">https://www.englishscholarsbeyondborders.org/esbb-journal-publications/esbb-volume-9-issue-1-2023/</a>	2	X	English Scholar Beyond Border <a href="https://www.englishscholarsbeyondborders.org">https://www.englishscholarsbeyondborders.org</a>	Scopus Q2	2	Tập 9, số 1 (Vol.9, Issue 1) trang 35-54	2023
12	Giảng dạy tiếng Anh kết hợp với giáo dục môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững.	1	X	Kỷ yếu HT khoa học Phát triển Đại học UEH bền vững xu hướng tất yếu hiện nay. NXB Kinh tế TP. HCM. ISBN: 978-604-346-341-5			Trang 334-339	2024
13	Improving students' engagement in writing lessons for non-English major students using Task-based language teaching. DOI: <a href="https://jfs.ulis.vnu.edu.vn/index.php/fs/article/view/5343">https://jfs.ulis.vnu.edu.vn/index.php/fs/article/view/5343</a>	3	X	VNU Journal of Foreign Studies			Tập 41, số 1, trang 82-101	2025
14	Structural engineering recent graduate competences- Part I: Perception of employers	2		Proceedings of the 18 <sup>th</sup> East Asia-Pacific Conference on Structural Engineering & Construction: "Construction Engineering for a Responsible Growth and Sustainable Future" 13-15 Nov.2014 ISBN: 978-981-96-8463-2	Springer <a href="https://link.springer.com/book/9789819684632">https://link.springer.com/book/9789819684632</a>		Số 18	2025

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

15	AI Tools As A Catalyst For Learning Business English: Learners' Perspectives	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế Proceedings of the International conference 'AI as a Catalyst for English Language Education' 4/2025. Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐH Quốc gia Hà Nội (VNU-ULIS). (Xác nhận đăng bài của HT)				2025
----	--	---	---	---	--	--	--	------

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 3 (STT 2,9,11)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 - Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:  
.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:  
.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2025

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Võ Thị Hồng Lê**